

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST

Ngày 24-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phúc An Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quốc Văn Tài

2. Ông Hoàng Văn Tấn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bàn Thị Bích Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Trung Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/TLST - HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST - HS ngày 12/3/2021, đối với bị cáo:

LÊ MINH H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 12/10/1977 tại huyện C, tỉnh T;

Nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh Đ, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị O (đã chết); có vợ Hoàng Thị Minh T và 02 con.

Tiền án: Bản án số 64/2017/HSST ngày 14/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2019.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26/11/2001 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh H đã bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy (tại Bản án số 64/2017/HSST ngày 14/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 02 năm 03 tháng tù), chưa được xóa án tích. Khoảng 08 giờ ngày 06/11/2020, H một mình đi bộ từ nhà ra đường, sau đó đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết sang khu vực bến xe huyện H, tỉnh N mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến gần bến xe huyện H, tỉnh N, H xuống xe đi bộ khoảng 200m thì gặp một người đàn ông không quen biết, nhìn giống người nghiện ma túy, đứng một mình ở lề đường, H hỏi và mua được 01 gói nhỏ ma túy, có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng là ma túy với số tiền 100.000 đồng, mua được ma túy H cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi nhờ xe mô tô của người đi đường không quen biết về nhà. Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày khi về đến thôn V, xã P, huyện C, tỉnh T, H xuống xe đi vào chỗ vắng người lấy gói ma túy vừa mua được ra san lấy một ít để sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể, số còn lại H gói lại như cũ cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ ra đường để đón xe về nhà. Đi được khoảng 100m thì bị tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa đang làm nhiệm vụ phát hiện, nghi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên tổ công tác đã mời H về UBND xã P để làm việc, tại đây H đã tự nguyện giao nộp gói ma túy trên, tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là số ma túy nêu trên.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 19 giờ ngày 06/11/2020 tại Công an xã P, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đối với Lê Minh H, kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 847/GĐKTHS ngày 10/11/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy (loại Heroine), khối lượng 0,018gam (*không thấy không một tám gam*).

Cáo trạng số 16/CT-VKSCH ngày 05/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố Lê Minh H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Minh H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Lê Minh H từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/11/2020.

Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo tàng trữ trái phép ma túy mục đích sử dụng cho bản thân không có vụ lợi, thuộc hộ nghèo, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy thu giữ trong 01 (Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Lê Minh H, thành phần tham gia và 05 (Năm) hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Lê Minh H, giám định ngày 07/11/2020.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lê Minh H, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Minh H, Công an huyện Chiêm Hóa đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không xem xét.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Minh H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 06/11/2020, tại thôn V, xã P, huyện C, tỉnh T, Lê Minh H có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy (loại Heroine), có khối lượng 0,018gam (*không phải không một tám gam*), mục đích để sử dụng. Tuy khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ trái phép chưa đủ khối lượng cần thiết để xử lý, nhưng bị cáo đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, do đó đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ma Túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình..., nhưng bị cáo đã đi ngược lại quy định

Nhà nước, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2001 từng bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng. Ngày 14/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, nhưng đây là yếu tố định tội trong vụ án này. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Lê Minh H xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Lê Minh H, quá trình điều tra do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xử lý trong vụ án. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Minh H, Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã ra quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy sử dụng cho bản thân không có vụ lợi, thuộc hộ nghèo, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Không thực hiện tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc cấm hành nghề làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Minh H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Lê Minh H, 01 năm 01 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 06/11/2020.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Lê Minh H. Vật chứng là 01 (Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Lê Minh H, thành phần tham gia và 05 (Năm) hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Lê Minh H, giám định ngày 07/11/2020. Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 08 tháng 02 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Lê Minh H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 24/3/2021.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phúc An Hoành